

KẾ HOẠCH

**Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân
trên địa bàn xã Cuôr Đăng năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về ban hành Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 30-KH/ĐU ngày 22/1/2026 của Đảng ủy xã Cuôr Đăng về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về “Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”; Kế hoạch số 248/QĐ-UBND ngày 13/7/2026 của UBND xã Cuôr Đăng về ban hành Kế hoạch triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã Cuôr Đăng giai đoạn 2026 - 2030, UBND xã ban hành Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Đảm bảo 100% người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí để chủ động phát hiện, dự phòng và điều trị bệnh sớm cho người dân, giảm gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế; tạo cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe quốc gia để quản lý sức khỏe theo vòng đời góp phần thực hiện mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân để mỗi người dân được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe toàn diện, liên tục theo vòng đời.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị, từng thôn, buôn trong quá trình phối hợp, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Đảm bảo liên thông dữ liệu khám sức khỏe định kỳ với: Cơ sở dữ liệu (CSDL) khám sức khỏe; hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; Cổng tiếp nhận dữ liệu thuộc Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế. Đồng thời, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với việc lập sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID.

II. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối tượng thuộc nhóm 1

Là nhóm đối tượng có quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và

người lao động theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, Điều 2 Luật An toàn, vệ sinh lao động, gồm:

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động.
- Cán bộ, công chức, viên chức, người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.
- Người lao động làm việc không theo hợp đồng lao động.

2. Đối tượng thuộc nhóm 2

Là nhóm đối tượng không có quan hệ lao động, gồm:

- Lao động tự do.
- Học sinh, sinh viên.
- Người cao tuổi.
- Trẻ em dưới 6 tuổi.
- Người có công với cách mạng.
- Người khuyết tật.
- Đối tượng khác không thuộc nhóm 1.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức rà soát, truyền thông tư vấn cho người dân

1.1. Nội dung

- Tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng cần khám đang cư trú trên địa bàn để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe.
- Truyền thông về lợi ích của khám sức khỏe định kỳ, vận động các đối tượng đến các điểm khám; thông báo công khai rộng rãi lịch khám, các địa điểm tổ chức khám để người dân biết hưởng ứng tích cực tham gia đảm bảo tiến độ.
- Đẩy mạnh công tác truyền thông về lợi ích, ý nghĩa của Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và Hồ sơ sức khỏe tích hợp trên ứng dụng VNeID; nâng cao nhận thức, khuyến khích người dân chủ động cài đặt, sử dụng và khai thác hiệu quả trong quản lý, theo dõi sức khỏe cá nhân.

1.2. Đơn vị chủ trì, thực hiện: Ủy ban nhân dân xã Cuôr Đăng.

1.3. Đơn vị phối hợp: Trạm Y tế, Công an xã, Các phòng, chuyên môn, đơn vị thuộc xã và các cơ quan đơn vị liên quan.

1.4. Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2026 đến tháng 8/2026 (trong đó thời hạn hoàn thành việc lập danh sách đối tượng để xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông, tư vấn, khám sức khỏe hoặc khám sàng lọc miễn phí yêu cầu xong **trước ngày 30/7/2026**).

2. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ trên địa bàn xã

2.1. Nội dung khám

Thực hiện theo quy định, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, gồm: Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; Quyết định số

1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế; công văn số 04355/SYT-NVYD ngày 24/06/2026 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc hướng dẫn nội dung chuyên môn khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn tỉnh và các quy định hiện hành khác có liên quan.

2.2. Thời gian, địa điểm, đơn vị chủ trì

2.2.1. Thời gian

- Đợt 1: Từ ngày 27/7/2026 đến ngày 31/8/2026

Ưu tiên khám cho người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người có công, người cao tuổi (*Người cao tuổi từ đủ 60 tuổi trở lên*), người bị mắc bệnh mạn tính, người khuyết tật, người vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đợt 2: Từ ngày 01/9/2026 đến ngày 31/12/2026

Trẻ em dưới 6 tuổi; Học sinh từ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi; Người dân còn lại, trong đó:

+ Từ ngày **01/9/2026 đến ngày 18/10/2026** các đơn vị trường học tổ chức khám cho trẻ em dưới 6 tuổi học sinh từ 6 đến dưới 18 tuổi.

+ Từ ngày **23/10/2026 đến ngày 06/12/2026** Trạm Y tế tổ chức khám cho người dân còn lại.

+ Từ ngày **11/12/2026 đến ngày 31/12/2026** Trạm Y tế tổ chức khám vết sởi người dân chưa được khám.

Thời gian thực hiện cho cả 2 đợt triển khai từ **thứ sáu đến thứ bảy** hàng tuần.

2.2.2. Địa điểm khám

- Đối với đối tượng thuộc nhóm 1

Do đơn vị hoặc người sử dụng lao động chủ động lựa chọn, thống nhất với cơ sở thực hiện khám sức khỏe hoặc người lao động tự chủ động đến khám tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người lao động đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh đủ điều kiện theo quy định để khám.

Đơn vị chủ trì, thực hiện: Các đơn vị hoặc người sử dụng lao động.

- Đối với đối tượng thuộc nhóm 2

Trạm y tế xã, Trung tâm Y tế Cư M'gar; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người dân đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để thuận tiện cho người dân.

Đơn vị chủ trì, thực hiện: Ủy ban nhân dân xã Cuôr Đăng.

*** Đối với học sinh, sinh viên**

Cơ sở giáo dục và đào tạo chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã (khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định) hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi học sinh, sinh viên đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để thuận tiện cho học sinh và phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở giáo dục đào tạo.

(Lưu ý: Đối với địa điểm khám sức khỏe lưu động phải được bố trí hợp lý, thuận tiện, bảo đảm an toàn, đầy đủ trang thiết bị, vật tư y tế và nhân lực chuyên

môn theo quy định).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

1. Đối tượng trẻ em dưới 6 tuổi

1.1. Nội dung khám lâm sàng: Thực hiện theo Quyết định số 1675/QĐ-BYT ngày 10/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

1.2. Thực hiện khám

- Đơn vị chủ trì: Nhà trẻ, các trường mầm non trên địa bàn xã.
- Đơn vị phối hợp: Gia đình trẻ, Công an xã, Các ban ngành đoàn thể xã...
- Đơn vị thực hiện khám: Trạm Y tế xã phối hợp tổ chức khám sức khỏe cho trẻ em dưới 6 tuổi, Trung tâm Y tế Cư M'gar hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu.

- Thời gian thực hiện: **Bắt đầu 01/9/2026 đến ngày 18/10/2026.**

2. Đối với người từ đủ 6 tuổi đến dưới 18 tuổi

2.1 Nội dung khám lâm sàng: Thực hiện theo Mẫu số 02, Phụ lục XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Thực hiện khám

Các trường học trên địa bàn xã chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế (khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định) hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi học sinh đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định, bảo đảm thuận tiện cho học sinh và phù hợp với tình hình thực tế của cơ sở giáo dục.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ sở Giáo dục và đào tạo.
- Đơn vị phối hợp: Gia đình học sinh, Công an xã, Các ban ngành đoàn thể xã...
- Đơn vị thực hiện khám: Trạm Y tế xã phối hợp tổ chức khám sức khỏe cho trẻ em từ 6 đến dưới 18 tuổi; Trung tâm Y tế Cư M'gar hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu.

- Thời gian thực hiện: **Bắt đầu 01/9/2026 đến ngày 18/10/2026.**

3. Đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên

3.1. Nội dung khám lâm sàng: Thực hiện theo Mẫu số 03, Phụ lục XXIV ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế.

3.2. Thực hiện khám sức khỏe định kỳ

3.2.1. Đối với đối tượng thuộc nhóm 1

Đơn vị chủ trì, thực hiện: Các đơn vị hoặc người sử dụng lao động

+ Địa điểm khám do đơn vị hoặc người sử dụng lao động chủ động lựa chọn, thống nhất với cơ sở thực hiện khám sức khỏe hoặc người lao động tự chủ động đến khám tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người lao động đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để khám.

+ Thời gian thực hiện: đối với nhóm đối tượng theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động phải khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm, yêu cầu **xong chậm nhất ngày 30/11/2026**; đối với nhóm đối tượng theo quy định của Luật An toàn vệ sinh lao động phải khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm, yêu cầu **khám lần 2 xong trước 31/12/2026**.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể xã...

Đơn vị thực hiện khám: Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3.2.2. Đối với Học sinh (thuộc các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT)

Đơn vị chủ trì, thực hiện: Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT

+ Địa điểm khám do đơn vị/các trường lựa chọn, thống nhất với cơ sở thực hiện khám sức khỏe hoặc học sinh, sinh viên tự chủ động đến tại các cơ sở khám chữa bệnh nơi học sinh, sinh viên đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để khám.

+ Thời gian thực hiện: Trong quý III năm 2026.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể xã...

Đơn vị thực hiện khám: Là các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 96/2023/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3.2.3. Đối với các nhóm đối tượng khác trên địa bàn xã (người Lao động tự do; Người cao tuổi; Người có công với cách mạng; Người khuyết tật; Đối tượng khác không thuộc nhóm 1;...):

- Đơn vị chủ trì: UBND xã

+ Địa điểm khám: Trạm Y tế xã Cuôr Đăng, điểm trạm Ea Drơng; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người dân đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để thuận tiện cho người dân.

+ Thời gian thực hiện:

- Đối với đối tượng: Người cao tuổi, người có công với cách mạng, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người khuyết tật, người mắc bệnh mãn tính hoàn thành **xong trước 31/8/2026**.

- Đối với đối tượng: Người lao động tự do, các đối tượng khác không thuộc nhóm 1 hoàn thành **xong trước ngày 31/12/2026**.

- Đơn vị phối hợp: Các hộ gia đình, các cơ quan, đơn vị chuyên môn, Công an xã và các ban, ngành, đoàn thể xã.

- Đơn vị thực hiện khám: Trung tâm Y tế Cư M'gar, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi người dân đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu hoặc các cơ sở khám chữa bệnh khác đủ điều kiện theo quy định để thuận tiện cho người dân.

3.2.4. Đối với đối tượng thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý: Khám sức khỏe thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

3.5. Nhập kết quả, thống kê báo cáo, lưu trữ hồ sơ khám sức khỏe

- Đơn vị chủ trì phối hợp với đơn vị thực hiện khám sức khỏe đảm bảo máy vi tính, hạ tầng thông tin và phân công nhân sự nhập đầy đủ thông tin của người khám, kết quả khám lâm sàng, cận lâm sàng (nếu có) lên phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Đối với các đơn vị/người sử dụng lao động (các nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp...); Đối với các nhóm đối tượng khác trên địa bàn; Các cơ sở giáo dục trên địa bàn cập nhập kết quả triển khai bằng văn bản (đã được phê duyệt) theo quy định hiện hành.

- Giao Trạm Y tế tổng hợp chốt số liệu báo cáo đến hết ngày thứ năm hàng tuần, **(trước 10 giờ 00 ngày thứ 6 hàng tuần)** và báo cáo tháng **trước ngày 05 hàng tháng** gửi về Trung tâm Y tế Cư M'gar hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn năm 2026 theo Kế hoạch này được bảo đảm từ các nguồn kinh phí sau:

- Nguồn kinh phí của đơn vị sử dụng lao động theo quy định pháp luật.
- Nguồn ngân sách nhà nước theo Luật ngân sách hiện hành và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp đưa tin, tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã về triển khai thực hiện Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã Cuôr Đăng năm 2026 để người dân biết và tham gia.

- Phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã bố trí lịch tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết việc triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã chỉ đạo triển khai Kế hoạch; phối hợp Trạm Y tế xã xây dựng lịch khám, thông báo điểm khám, điều phối các đơn vị thực hiện.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn, buôn rà soát danh sách đối tượng; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý.

- Phối hợp với ngành Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Bảo hiểm xã hội và các đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện chuyên môn, truyền thông, cập nhật dữ liệu, thống kê, báo cáo kết quả.

- Chủ trì tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt.

3. Trạm Y tế xã

- Làm đầu mối chuyên môn y tế; phối hợp cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện chuẩn bị nhân lực, trang thiết bị, vật tư, quy trình tiếp đón, khám, tư vấn và cập nhật dữ liệu.

- Phối hợp các thôn, buôn rà soát đối tượng, lập danh sách người tham gia khám; ưu tiên nhóm nguy cơ cao và người có hoàn cảnh khó khăn.

- Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc theo đúng hướng dẫn chuyên môn; bảo đảm an toàn người bệnh và chất lượng khám.

- Cập nhật, quản lý kết quả khám; lập danh sách người cần theo dõi, chuyển tuyến, quản lý bệnh mạn tính; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

4. Công an xã

- Phối hợp rà soát, đối chiếu, chuẩn hóa thông tin dân cư; hỗ trợ lập danh sách đối tượng khám bảo đảm đầy đủ, chính xác, không bỏ sót người dân cư trú, tạm trú trên địa bàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2, tích hợp Sổ sức khỏe điện tử; phối hợp bảo đảm liên thông dữ liệu khám sức khỏe với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự tại các điểm khám; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình triển khai.

5. Phòng Kinh tế

- Phối hợp rà soát doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất có sử dụng lao động; tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng lao động thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định.

- Phối hợp bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, điện, nước, vệ sinh môi trường tại các điểm khám khi được phân công.

- Tham mưu UBND xã cân đối, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác; hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các hình thức phù hợp về mục đích, ý nghĩa, quyền lợi của người dân khi tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc.

- Thông tin đầy đủ, kịp thời lịch khám, địa điểm khám, nhóm đối tượng, giấy tờ cần mang theo; tuyên truyền về Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Phối hợp tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn và người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ thông tin.

7. Ban Chỉ huy Quân sự xã

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định; rà soát, lập danh sách đối tượng tham gia khám đầy đủ, đúng thời gian.

- Phối hợp hỗ trợ điều phối, hướng dẫn người dân, vận chuyển trang thiết bị, bảo đảm hậu cần tại các điểm khám khi có yêu cầu; huy động lực lượng phù hợp hỗ trợ khám lưu động đối với người yếu thế.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Xây dựng kế hoạch và phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh theo quy định; chuẩn bị danh sách, địa điểm, cơ sở vật chất và nhân lực hỗ trợ tại điểm khám.

- Thông báo kết quả khám cho phụ huynh; phối hợp tư vấn, quản lý sức khỏe học sinh, theo dõi, hướng dẫn chuyển tuyến đối với trường hợp có bệnh hoặc yếu tố nguy cơ.

- Hướng dẫn học sinh, phụ huynh cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc; nâng cao ý thức chủ động phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe theo vòng đời.

- Phối hợp rà soát, vận động nhóm người yếu thế, lao động tự do, người chưa tham gia bảo hiểm y tế, người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn tham gia khám đầy đủ.

- Huy động nguồn lực xã hội hợp pháp hỗ trợ công tác khám sức khỏe, hỗ trợ người dân khó khăn tham gia khám; giám sát việc triển khai bảo đảm công khai, đúng đối tượng.

10. Hội Người cao tuổi xã

- Phối hợp rà soát, lập danh sách hội viên người cao tuổi; tuyên truyền, vận động hội viên tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc đúng lịch.

- Đề xuất danh sách người cao tuổi sức khỏe yếu, mất khả năng đi lại hoặc có hoàn cảnh khó khăn để tổ chức khám lưu động, khám tại nhà hoặc có phương án hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp hướng dẫn hội viên cài đặt, sử dụng ứng dụng VNeID và tích hợp Sổ sức khỏe điện tử.

11. Đề nghị Trung tâm Y tế Cư M'gar

- Phối hợp với UBND xã, Trạm Y tế xã triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc theo kế hoạch; hỗ trợ chuyên môn, nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế khi có yêu cầu.

- Thực hiện khám, tư vấn, phát hiện sớm bệnh tật, yếu tố nguy cơ; hướng dẫn điều trị, chuyển tuyến đối với trường hợp cần theo dõi hoặc điều trị chuyên sâu.

- Cập nhật, liên thông dữ liệu khám sức khỏe lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế và các hệ thống liên quan theo quy định.

12. Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh Đắk Lắk

- Phối hợp hướng dẫn thực hiện các quy định về bảo hiểm y tế, thanh toán, quyết toán chi phí khám sức khỏe theo quy định của pháp luật.

- Hỗ trợ kết nối, đồng bộ dữ liệu khám sức khỏe trên Hệ thống thông tin giám định bảo hiểm y tế; phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế.

13. Các thôn, buôn trên địa bàn xã

- Rà soát, lập và cập nhật danh sách người thuộc diện khám sức khỏe trên địa bàn; ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh mạn tính, người có hoàn cảnh khó khăn, lao động tự do và người chưa tham gia bảo hiểm y tế; gửi UBND xã thông qua Trạm Y tế theo thời gian quy định.

- Theo dõi, vận động các trường hợp chưa tham gia khám; phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai về UBND xã thông qua Trạm Y tế để xử lý.

14. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân là người sử dụng lao động

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động và an toàn, vệ sinh lao động; bảo đảm 100% người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định.

- Lựa chọn cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện; phối hợp cập nhật kết quả khám vào Hồ sơ sức khỏe điện tử của người lao động theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ báo cáo kết quả khám sức khỏe định kỳ về UBND xã và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc cho người dân trên địa bàn xã Cuôr Đăng năm 2026. UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các thôn, buôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện bảo đảm tiến độ, hiệu quả, chất lượng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- TT. Đảng ủy, TT. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- BHXH tỉnh Đắk Lắk;
- TTYT Cư M'gar;
- UBMTTQVN xã, các tổ chức CT-XH;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Công an xã;
- Trạm Y tế xã;
- 15 thôn, buôn trên địa bàn;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Trường